

ỦY BAN NHÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
SỞ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

**BÁO CÁO TÓM TẮT**  
**TỔNG KẾT DỰ ÁN NÔNG THÔN - MIỀN NÚI**

XÂY DỰNG MÔ HÌNH ỨNG DỤNG KHCN NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ  
VÙNG GÓ ĐỐI 2 XÃ PHÚ SƠN, DƯƠNG HÒA, HUYỆN HUƠNG THỦY,  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Huế, 2001

## MỞ ĐẦU

Cùng với các tỉnh trong vùng Bắc Trung bộ, Thừa Thiên Huế có đủ các vùng sinh thái : núi, gò đồi, đồng bằng, biển, trong đó vùng gò đồi - núi thấp chiếm phần lớn diện tích.

Đây là vùng còn ở trong tình trạng kém phát triển, mang tính tự cung tự cấp, sản xuất chủ yếu theo lối quảng canh, lệ thuộc nhiều vào thiên nhiên. Đời sống người dân gặp rất nhiều khó khăn, tuyệt đại bộ phận còn nghèo, ít hiểu biết kỹ thuật.

Trong bối cảnh đó, việc ứng dụng KHCN để xây dựng thành công các mô hình thử nghiệm có tính đại diện, thích hợp cho sự phát triển kinh tế của vùng và mang tính phổ biến nhằm áp dụng rộng rãi cho các vùng có điều kiện tương tự là một yêu cầu cấp thiết.

Được Bộ KHCNMT phê duyệt, vừa qua, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường Thừa Thiên Huế đã chủ trì dự án Xây dựng mô hình ứng dụng KHCN nhằm phát triển kinh tế vùng gò đồi 2 xã Phú Sơn - Dương Hòa, Huyện Hương Thủy, thuộc chương trình : "Xây dựng mô hình ứng dụng KHCN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 1998-2002".

Sau hai năm thực hiện, dự án đạt được kết quả rất đáng khích lệ, được Hội đồng khoa học - công nghệ cấp tỉnh nghiệm thu, đánh giá cao, được chính quyền địa phương cùng bà con vùng dự án hoan nghênh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, dự án luôn được sự chỉ đạo, động viên, góp ý, giúp đỡ thiết thực, tận tình và có hiệu quả của lãnh đạo Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ Kế hoạch, Vụ Quản lý Khoa học Công nghệ Nông nghiệp, Văn phòng Chương trình Nông thôn - Miền núi; của lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính - Vật giá, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; sự cộng tác chặt chẽ của Trường Đại học Nông Lâm Huế, UBND huyện Hương Thủy, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến lâm, Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Cây ăn quả, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Hương Thủy, Tổ chức IDE, Tổ chức NARV, cán bộ và bà con 2 xã Phú Sơn - Dương Hòa, các nhà khoa học, nhà quản lý và các cộng tác viên.

Nhân đây, chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

*Ts Đỗ Nam*

*Giám đốc Sở KH-CN-MT Thừa Thiên Huế*

*Chủ nhiệm Dự án*

# BÁO CÁO TÓM TẮT TỔNG KẾT DỰ ÁN NÔNG THÔN - MIỀN NÚI

## NIHƯNG THÔNG TIN CHUNG

1. Tên dự án: "Xây dựng mô hình ứng dụng KHCN nhằm phát triển kinh tế vùng gò đồi 2 xã Phú Sơn, Dương Hoà, huyện Hương Thủy"
2. Thuộc chương trình: Xây dựng mô hình ứng dụng KHCN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 1998 - 2002.
3. Cơ quan quản lý: Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
4. Quyết định phê duyệt dự án: Quyết định số 1463/QĐ/BKHCNMT ngày 11 tháng 8 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
5. Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường  
Chủ nhiệm dự án: TS. Đỗ Nam, Giám đốc Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường
6. Cơ quan chuyển giao công nghệ chính: Trường Đại học Nông Lâm Huế
7. Cơ quan tham gia phối hợp:
  - Trung tâm Thử nghiệm và Phát triển cây ăn quả tỉnh Thừa Thiên Huế
  - Trung tâm Khuyến nông - Khuyến lâm tỉnh Thừa Thiên Huế
  - Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, huyện Hương Thủy
8. Mục tiêu dự án:
  - \* Xây dựng thành công các mô hình trình diễn ứng dụng KHCN đã được khẳng định
  - \* Người dân và cán bộ trong vùng dự án tiếp thu được những kỹ thuật tiên bộ, học tập được cách làm và có khả năng triển khai nhân rộng các mô hình.
  - \* Rút ra được các giải pháp, các quy trình sản xuất thích hợp làm cơ sở cho việc tổ chức chuyển giao các kỹ thuật vào sản xuất, nhân rộng cho các vùng tương tự.
9. Thời gian thực hiện: 2 năm
10. Tổng kinh phí hỗ trợ từ nguồn sự nghiệp KHCN Trung ương: 500.000.000đ

## PHẦN THỨ NHẤT

### TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN

#### Tổ chức xây dựng, bảo vệ và phân công nhiệm vụ triển khai dự án

Triển khai chủ trương của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, được sự chỉ đạo của UBND tỉnh, vào quý II năm 1998 Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường phối hợp với trường Đại học Nông Lâm Huế và UBND huyện Hương Thủy tổ chức khảo sát 2 xã Phú Sơn, Dương Hòa và tập hợp các chuyên gia xây dựng đề cương dự án. Tháng 11 năm 1998, đề cương đã được bảo vệ trước Hội đồng KHICN cấp Nhà nước tại Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Tháng 8/1999, Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có Quyết định số 1463/QĐ/BKHCNMT phê duyệt các dự án năm 1998 thuộc Chương trình NTMN, trong đó có dự án "Xây dựng mô hình ứng dụng KHICN nhằm phát triển kinh tế vùng gò đồi 2 xã Phú Sơn, Dương Hòa, huyện Hương Thủy".

Để triển khai, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường đã thành lập Ban điều hành dự án (gồm Giám đốc Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường, đại diện phòng Quản lý Khoa học - Công nghệ, phòng Hành chính - Tổng hợp, lãnh đạo 2 xã Phú Sơn, Dương Hòa), phối hợp với các đơn vị chuyển giao công nghệ để triển khai các nhiệm vụ trong nội dung của dự án:

1. Trường Đại học Nông Lâm Huế chủ trì xây dựng 2 mô hình: *Mô hình vườn đồi theo hướng canh tác bền vững trên đất đồi dốc và mô hình trồng dưa theo đường đồng mức trên đất dốc*, do Ths Trần Văn Nguyễn làm chủ nhiệm.
2. Trung tâm Khuyến nông - Khuyến lâm tỉnh chủ trì xây dựng *Mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng*, do Ths Hoàng Hữu Hà làm chủ nhiệm.
3. Trung tâm Thực nghiệm và Phát triển Cây ăn quả tỉnh chủ trì xây dựng *Mô hình vườn nhà (cải tạo vườn tạp)*, do Ks Đoàn Nhân Ai làm chủ nhiệm.
4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Hương Thủy chủ trì xây dựng *Mô hình chăn nuôi bò theo hướng thâm canh*, do Ks Ngô Phước Hảo làm chủ nhiệm.

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, do hậu quả của cơn lũ lịch sử năm 1999, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có công văn số 3512/BKH-CNMT ngày 23/11/2000 cho phép điều chỉnh nội dung trong mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ "thâm canh cây mía đường" thành "trồng tiêu", "tưới nhỏ giọt", "xây dựng hầm biogas".

### **Tổ chức lựa chọn vùng dự án và đối tượng tiếp nhận chuyển giao công nghệ**

*Lựa chọn vùng dự án:* Trong quá trình khảo sát để xây dựng đề cương, đã chọn 02 xã Phú Sơn và Dương Hòa là vùng điển hình cho vùng gò đồi khó khăn, chậm phát triển (vùng sâu, căn cứ địa cách mạng) có tỷ lệ nghèo cao, trình độ dân trí tương đối thấp, lực lượng cán bộ kỹ thuật mỏng, mạng lưới dịch vụ kỹ thuật chưa phát triển.

*Lựa chọn hộ tham gia:* Tiêu chuẩn lựa chọn hộ tham gia là: loại trung bình tiên tiến trở lên; có tinh thần tự nguyện, có ý chí vươn lên, không ngại cái mới. Cách chọn hộ thực hiện theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa: kết hợp tự nguyện đăng ký với dựa vào UBND và các hội đoàn thể để bình chọn.

*Lựa chọn kỹ thuật viên cơ sở và cộng tác viên để bồi dưỡng:* Xây dựng mạng lưới kỹ thuật viên, cộng tác viên tại chỗ để hỗ trợ triển khai dự án và làm lực lượng nòng cốt nhân rộng kết quả của mô hình từ: các nông dân tiên tiến, kỹ thuật viên cơ sở, cán bộ UBND xã, đoàn thể.

## **II. Tổ chức phối hợp lồng ghép:**

Trong khi triển khai các mô hình, đã có phối hợp, lồng ghép từng phần như:

Mô hình "Tưới nhỏ giọt": Tranh thủ phần hỗ trợ vật tư và công kỹ thuật của hệ tưới từ Tổ chức Phát triển Quốc tế (IDE).

Mô hình "Hầm khí sinh học Biogas": Tranh thủ phần tập huấn kỹ thuật, tham quan mô hình ở tỉnh bạn và một phần vật tư từ dự án RENC của tổ chức SNV (Hà Lan).

Trong triển khai nhân rộng mô hình: Sau khi xây dựng các mô hình thành công, chính quyền huyện, xã và các ngành liên quan (như Nông nghiệp - Phát triển nông thôn, KH-CNMT, Công nghiệp - TTCN...) đều có kế hoạch phát triển các mô hình

này trong các dự án khuyến nông, dự án phát triển vùng cây ăn quả, dự án ứng dụng năng lượng sạch cho các vùng sâu, vùng xa ... của tỉnh bằng nguồn vốn thu hồi từ dự án để quay vòng, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ địa phương, vốn sự nghiệp kinh tế của ngành...

#### **V. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, giám sát:**

Tại hai địa bàn thực hiện dự án, có hai cán bộ kỹ thuật đứng điểm để thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện dự án, đồng thời còn có bộ phận chỉ đạo dự án của địa phương do lãnh đạo UBND xã phụ trách.

Do dự án triển khai tới từng nông hộ, mang tính thời vụ cao nên cơ quan chủ trì, Ban điều hành dự án đặt nặng công tác giám sát gắn với chỉ đạo thực hiện dự án.

Việc kiểm tra liên ngành (Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính - Vật giá, Văn phòng UBND tỉnh, UBND huyện ...) được tiến hành 3 đợt theo định kỳ, đều đánh giá cao về tinh thần tham gia dự án của bà con và sự đảm bảo nội dung, tiến độ của các hợp phần.

*PHẦN THỨ HAI*  
**CÁC KẾT QUẢ CỦA DỰ ÁN**

**Điều tra khảo sát bổ sung:**

Đã tổ chức điều tra toàn diện ở 2 xã Phú Sơn, Dương Hòa và điều tra sâu ở một số hộ gia đình.

Qua điều tra, đã nắm được tiềm năng đất đai, các điều kiện tự nhiên sinh thái, đặc điểm sản xuất, tình hình kinh tế - xã hội của vùng dự án; phân tích đánh giá được thực trạng và đời sống của nông hộ; phân loại được các nhóm kinh tế hộ (khá, trung bình, nghèo) nắm được nguyện vọng của người dân, trên cơ sở đó để xây dựng bố trí cơ cấu mô hình thích hợp và thực hiện có hiệu quả. Dưới đây là một vài số liệu chung về :

- *Tình hình sử dụng đất :*

	<i>Phú Sơn</i>	<i>Dương Hòa</i>
+ Tổng diện tích đất tự nhiên (ha)	2.953	25.850
+ Đất nông nghiệp (ha)	250	224
+ Đất lâm nghiệp (ha)	1.556	21.612
+ Đất chuyên dùng (ha)	20	18
+ Đất ở (ha)	4	22
+ Đất chưa sử dụng (ha)	1.123	3.973

- *Tình hình dân trí :*

	<i>Phú Sơn</i>	<i>Dương Hòa</i>
+ Tổng số hộ	254	628
+ Trình độ chủ hộ:		
* Thất học (%):	12,6	29,2
* Lớp 1-5 (%):	66,3	56,2
* Lớp 6-9 (%):	15,5	11,5
* Lớp 10-12 (%):	5,6	3,1



## **Tập huấn, đào tạo:**

### *Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở:*

ã mở 02 lớp ngắn ngày đào tạo kỹ thuật viên cơ sở cho các đối tượng: cán bộ UBND xã, đoàn thể, kỹ thuật viên, các nông dân tiên tiến, với các chuyên đề: Hệ canh tác trên đất dốc, vườn cây ăn quả vùng đồi, kỹ thuật trồng nhãn, na, kỹ thuật trồng tiêu, kỹ thuật trồng dưa, kỹ thuật trồng lạc đậu xanh, kỹ thuật xây dựng hầm Biogate, hệ tưới nhỏ giọt, chăn nuôi bò gia đình.

Đào tạo đã hình thành được đội ngũ kỹ thuật viên tại 02 xã với số lượng 75 người vừa trực tiếp truyền bá kỹ thuật, vừa có đội ngũ tại chỗ để duy trì lâu dài kết quả dự án.

### *Huấn luyện các nông dân:*

Tùng mô hình đều có triển khai tập huấn cho nông dân tham gia mô hình tình diễn và bà con trong vùng dự án (trình bày ở phần dưới).

## **II. Triển khai xây dựng các mô hình**

### **I. Mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng:**

#### **1.1 Mô hình thâm canh Lạc:**

Đã tiến hành chọn xã Dương Hòa để thực hiện mô hình, đã chọn 30 hộ tham gia mô hình với diện tích là 2 ha, có số lao động bình quân từ 3-4 lao động/hộ. Giống được sử dụng là Lạc Dù Tây Nguyên có thời gian sinh trưởng ngắn (105 ngày), phù hợp với điều kiện canh tác của địa phương, cho năng suất cao (18 tạ/ha) hơn hẳn so với giống lạc Giấy địa phương (15 tạ/ha), có thu nhập cao (6.500.000 đ/ha) hơn rất nhiều so với giống lạc địa phương (3.750.000 đ/ha) và được đông đảo bà con ưa chuộng.

#### **1.2 Mô hình sản xuất Đậu xanh:**

Tại xã Dương Hòa, vụ Hè Thu, đưa đậu xanh giống mới DX 044 thay thế cho giống đậu mỡ của địa phương. Có 30 hộ tham gia với diện tích 2 ha. Giống Đậu xanh DX 044 đưa vào mô hình có thời gian sinh trưởng ngắn, có khả năng chịu hạn khá, đạt năng suất cao (10 tạ/ha) so với giống Đậu xanh mỡ địa phương (7 tạ/ha). Thu nhập tăng 1,7 lần so với giống địa phương.

### 1.3 Mô hình vườn cây Hồ tiêu:

Vườn hồ tiêu được thực hiện tại xã Phú Sơn, có 25 hộ tham gia, bình quân lao động 4 lao động/ hộ, 100 % số hộ được xếp vào loại trung bình và khá với diện tích 1 ha. Vườn ươm tiêu giống triển khai tại 1 hộ với quy mô 6.000 bầu cây giống.

Cây Hồ tiêu giống Ladabelan Toeng đưa từ Quảng Trị vào có khả năng sinh trưởng, phát triển tốt, có khả năng chống chịu với điều kiện thời tiết khắc nghiệt của địa phương. Vào những tháng lạnh, mưa phùn (tháng 10,11) cây vẫn tăng trưởng, chiều cao bình thường từ 3,1 - 5,1 cm/tháng.

Về vườn ươm tiêu giống, do thời tiết mưa lớn kéo dài đã làm chết 30% số bầu, số còn lại phát triển tốt, đủ tiêu chuẩn xuất vườn .

Đã tổ chức huấn luyện cho bà con về phương pháp bố trí xây dựng mô hình trình diễn và kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh ..., gồm 30 hộ trồng Lạc, 40 hộ trồng Đậu xanh, 50 hộ trồng mía, 50 hộ trồng Tiêu. Tổng cộng có 170 lượt người tham gia.

Đã tiến hành tổ chức hội nghị đầu bờ cho 150 người về mô hình Lạc, Đậu xanh và Hồ Tiêu. Đã tổ chức tham quan mô hình trồng Tiêu ở Tân Lâm, Quảng Trị cho 25 người.



Vườn tiêu trên đất đồi xã Phú Sơn